

Bản án số: 33/2023/HS-ST
Ngày: 14 - 02 - 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Anh Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Chi.

2. Bà Nguyễn Hương Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2023/HSST ngày 12 tháng 01 năm 2023 theo hình thức trực tuyến tại 02 điểm cầu:

+ Điểm cầu trung tâm tại Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (Số 1400 đường Đồng Văn Cống, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

+ Điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (Số 989 đường Đồng Văn Cống, phường Bình Trưng Tây, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc S, sinh năm: 1996, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường X (số mới XX Đường Y), Phường Z, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông

Nguyễn NS, sinh năm 1967 và bà Dương Thanh T, sinh năm 1974; bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 02 anh em; tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 22/02/2022, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo Bản án số 30/2022/HSST ngày 22/02/2022. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 22/7/2022.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 01/10/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa đặt tại điểm cầu thành phần.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Nguyễn NS, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Đường X (số mới XX Đường Y), Phường Z, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 01/10/2022, Tổ tuần tra Công an phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức đang tuần tra đảm bảo an ninh trật tự địa bàn thì phát hiện Nguyễn Ngọc S điều khiển xe mô tô biển số 59V3-472.47 đang dừng tại trước chợ đầu mối Thủ Đức (địa chỉ: Số 141, Quốc lộ 1, khu phố 5, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh) có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính, qua kiểm tra phát hiện trong túi quần bên phải phía trước S đang mặc có 01 một gói nylon chứa tinh thể không màu, tiếp tục kiểm tra xe mô tô biển số 59V3-472.47 của S điều khiển phát hiện trong cốp xe có một bì thư bên trong bì thư có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu. Đối tượng S khai nhận tất cả chất tinh thể không màu trên là ma túy của S mua về để sử dụng, nhưng chưa sử dụng thì bị bắt giữ như trên. Sau đó, tổ công tác đã tiến hành đưa S và vật chứng về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Ngày 01/10/2022, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thủ Đức ra quyết định tạm giữ đối với Nguyễn Ngọc S. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Ngọc S khai nhận: Bản thân S nghiện ma túy và mới đi chấp hành xong án phạt tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy vào tháng 7/2022. Vào sáng ngày 01/10/2022, S điều khiển xe mô tô biển số 59V3-472.47 đi vào con hẻm trên đường Bùi Viện thuộc phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh để tìm mua ma túy, sau khi đi lòng vòng S thấy một người thanh niên có dáng người ốm, nghĩ rằng người này nghiện ma túy như S nên đến hỏi biết chỗ bán ma túy không, người thanh niên này nhận lời bán ma túy cho S, S nói muốn

mua ma túy với giá 1.600.000 đồng, người này cầm tiền đi một lúc quay lại đưa cho S 01 gói nylon có chứa ma túy. S nhận ma túy và đi tìm chỗ sử dụng, một gói ma túy S bỏ vào túi quần bên phải phía trước, một gói ma túy S bỏ vào bì thư cất giấu vào cốp xe mô tô biển số 59V3-472.47. Sau đó, S hẹn với bạn tên Thiên (chưa rõ lai lịch quen biết ngoài xã hội) đi uống cà phê, khi S đang điều khiển xe đến trước chợ đầu mối Thủ Đức đứng chờ bạn thì bị bắt giữ như đã nêu trên. Kết quả xét nghiệm ma túy đối với S là dương tính với ma túy Methamphetamine.

Kết luận giám định số 5649/KL-KTHS ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Gói 1 chứa tinh thể không màu được ký hiệu mẫu M1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1046 gram Methamphetamine; Gói 2 chứa tinh thể không màu được ký hiệu mẫu M2 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4919 gram Methamphetamine.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói nylon chứa tinh thể không màu thu giữ trong túi quần bên phải phía trước S đang mặc. Qua giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,1046 gram loại Methamphetamine;

- 01 gói nylon chứa tinh thể không màu trong bì thư bên trong cốp xe của S. Qua giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,4919 gram loại Methamphetamine;

- 01 điện di động hiệu iphone màu đỏ;

- 01 xe mô tô Honda hiệu Vario màu trắng, biển số 59V3-472.47. Qua xác minh xe mô tô Honda hiệu Vario màu trắng, biển số 59V3-472.47 do ông Nguyễn NS (cha ruột của S) đứng tên chủ sở hữu, S mượn xe mô tô của ông NS nói đi mua đồ, ông NS không biết S sử dụng làm phương tiện phạm tội.

Tại Cáo trạng số: 31/CT-VKSTP.TĐ ngày 04 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Nguyễn Ngọc S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức vẫn giữ quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S từ 03

(ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/10/2022.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi theo cáo trạng của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên, đồng ý với kết luận giám định và không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đã biết lỗi của mình, rất mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này đều đúng pháp luật.

[2] Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ... cùng các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập được trong quá trình điều tra về hành vi, thời gian, không gian, địa điểm xảy ra tội phạm, phù hợp với cáo trạng của Viện kiểm sát nên có cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 01/10/2022, Tổ tuần tra Công an phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức đang tuần tra trước chợ đầu mối Thủ Đức (địa chỉ: Số 141, Quốc lộ 1, khu phố 5, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Tp Hồ Chí Minh) phát hiện bắt quả tang Nguyễn Ngọc S có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ở thể rắn có tổng khối lượng 0,5965 gram, loại Methamphetamine để sử dụng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, tiếp tay cho các tệ nạn xã hội ngày càng phát triển, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy nhưng do nghiện ma túy nên đã tàng trữ ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với người đàn ông (không rõ lai lịch) có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Ngọc S, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã xác minh tại Công an phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh chưa phát hiện đối tượng nào giống đặc điểm mà S khai nhận. Cơ quan Cảnh sát Điều tra tiếp tục phối hợp với Công an phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 0,5965 gram, loại Methamphetamine nên thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Do đó, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo có nhân thân xấu, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nên cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo: Xét đây là chất ma túy Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện di động hiệu iphone màu đỏ: Bị cáo không sử dụng điện thoại này để liên lạc mua ma túy nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 xe mô tô Honda hiệu Vario màu trắng, biển số 59V3-472.47 do ông Nguyễn NS (cha ruột của S) đứng tên chủ sở hữu, S mượn xe mô tô của ông NS nói đi mua đồ, ông NS không biết S sử dụng làm phương tiện phạm tội nên trả lại cho ông NS.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Ngọc S** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc S**: 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/10/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Trả lại cho ông Nguyễn NS: 01 xe mô tô Honda hiệu Vario màu trắng, biển số 59V3-472.47.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) gói niêm phong có mã số vụ 1161/22. Thủ Đức. Bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc S, giám định viên Bùi Công Danh và hình dấy Công an phường Tam Bình. Theo Kết luận giám định số 5649/KL-KTHS ngày 07/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

+ Gói 1: Tinh thể không màu được ký hiệu M1 là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine có khối lượng 0,1046 gram, khối lượng sau giám định 0,0554 gram.

+ Gói 2: Tinh thể không màu được ký hiệu M2 là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine có khối lượng 0,4919 gram, khối lượng sau giám định 0,3872 gram.

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện di động hiệu iphone màu đỏ.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 24/QĐ-VKS ngày 03/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức và Phiếu nhập kho số NK23/089C ngày 11/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Công an thành phố Thủ Đức;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức;
- Phòng PV06, PC10 - Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Anh Ngọc